24.1 Mở tệp dữ liệu và thực hiện các yêu cầu sau.

1. Tại Sheet 1, di chuyển đến phạm vi ô có tên “TIEUDE” và định dạng màu nền là **Light Blue**.
2. Tại Sheet 1, áp dụng **Middle Align** cho ô **A1** và định dạng màu nền **Light Green** cho ô.
3. Tại Sheet 1, nhập công thức điền vào cột “Tên hàng”, dựa vào bảng dò được cho ở vùng địa chỉ K5:N11, biết hai ký tự cuối của mã hóa đơn là mã hàng.
4. Tại Sheet 1, nhập công thức tính cột “Thành tiền”, biết Thành tiền = Số lượng \* Đơn giá.
5. Tại Sheet 1, định dạng cột Thành tiền có dạng **#,##0 đồng**.
6. Thực hiện sao chép dữ liệu và cả định dạng số (không sao chép công thức) trong cột “Thành tiền” ở Sheet 1 sang cột “Thành tiền” ở Sheet 3.
7. Tại Sheet 1, nhập công thức điền vào cột “Khuyến mãi” là “Tặng quà” nếu hàng hóa được xuất bán vào ngày 10 hoặc ngày 15 hàng tháng, ngược lại để trống.
8. Tại Sheet 1, áp dụng **Style** **Input** cho cụm từ “Bảng dò” trong trang tính.
9. Tại Sheet 1, tại ô **B31**, nhập công thức đếm có bao nhiêu đơn hàng có mặt hàng có số lượng > 50.
10. Tại Sheet 1, tại ô **B32**, thống kê tổng thành tiền của mặt hàng “Radio”.
11. Tại Sheet 1, trích lọc những dòng có ngày xuất là ngày 15 hàng tháng, sao chép kết quả trích lọc đến Sheet “Trích lọc”.
12. Tại Sheet Biểu đồ, thêm tiêu đề “Air Quality Index Report” cho biểu đồ.
13. Tại Sheet Biểu đồ, thêm **Data Labels** hiển thị dưới dạng **%.**
14. Tại Sheet 2, tại cột “Mã KH”, sử dụng **AutoFill** điền tự động dãy số tăng dần từ KH01, KH02, .., KH61.
15. Tại Sheet 2, tạo tiêu đề đầu trang với ở giữa (center section) hiển thị số trang.
16. Tại Sheet 2, xóa tất cả các **comment** có trong trang tính.
17. Tại Sheet 2, đóng băng cột A.
18. Tại Sheet 2, cấu hình để chỉ in mặc định các cột B, C, D, E và F.
19. Tại Sheet 2, sử dụng **Conditional Formatting**, định dạng nền màu vàng cho những ô tại cột Freight có giá trị lớn hơn hoặc bằng 20.
20. Tại Sheet 3, sắp xếp bảng tính tăng dần theo “Tên hàng” và sau đó sắp xếp tăng dần theo “Thành tiền”.